TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ XUYÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2024/DS- ST
Ngày 25/12/2024
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phùng Văn Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Quang Huy và ông Trần Văn Trịnh.

Ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thu Uyên – Thư ký Toà án TAND huyện Phú Xuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên tham gia phiên toà: Ông Hoàng Đức Thịnh - Kiểm sát viên.

Mở phiên toà ngày 25 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 54/2024/TLST- DS ngày 24/10/2024, về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2024/QĐXXST- DS ngày 20 tháng 11 năm 2024, Quyết định hoãn phiên toà số 24/2024/QĐST-DS ngày 06/12/2024, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Bà Hoàng Thị Hồng Ng, sinh năm 1980; trú tại: Thôn D, xã Th, huyện X, TP Hà Nội.

- ***Bị đơn:*** Ông Vũ Hoàng D, sinh năm 1986 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1989; cùng trú tại: Thôn T, xã Th, huyện X, TP Hà Nội.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Ông Nguyễn Văn Hiệp, sinh năm 1981; trú tại: Thôn Lạt Dương, xã Hồng Thái, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội.

Bà Nguyệt có mặt; ông H có đơn xin xét xử vắng mặt; ông D, bà S đã được triệu tập phiên toà hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 19/9/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Hoàng Thị Hồng Ngt trình bày:

Do có mối quan hệ thân thiết nên ngày 18/9/2018 (Âm lịch) vợ chồng ông Vũ Hoàng D và bà Nguyễn Thị S đã vay của bà số tiền 20.000.000đồng *(Hai mươi triệu đồng).* Hai bên lập giấy vay tiền thỏa thuận lãi xuất 12%/năm (200.000đồng/tháng) thời hạn vay đến ngày 28/12/2018 (âm lịch) phải trả cả gốc và lãi. Giấy vay tiền có đủ chữ ký người vay là vợ chồng ông Dũng, bà Sao và chữ ký người cho vay là bà Nguyệt, bà Nguyệt đã đưa đủ số tiền 20.000.000đồng cho vợ chồng ông Dũng, bà Sao vào ngày 18/9/2018 (âm lịch).

Sau khi vay, vợ chồng ông D, bà S không thanh toán trả bà đúng hạn theo giấy vay tiền, sau nhiều lần khất lần, ngày 30/11/2022 (âm lịch) các bên chốt nợ với nhau theo đó vợ chồng ông D bà S thanh toán trả bà Nguyệt tổng số tiền 30.000.000đồng (trong đó gồm 20.000.000đồng nợ gốc và 10.000.000đồng nợ lãi) tính đến ngày 30/11/2022 (âm lịch).

Mặc dù đã chốt nợ nhưng đến nay phía vợ chồng ông D, bà S vẫn chưa thanh toán trả bà đồng nào. Ngày 30/5/2024, bà Sao tiếp tục ký xác nhận hứa trả bà 4.000.000đồng vào ngày 15 hàng tháng cho đến khi trả hết 30.000.000đồng và hai bên thống nhất vợ chồng bà Sao sẽ

chuyển 4.000.000đồng/tháng cho ông Nguyễn Văn H (là em của bà Ng) nhận thay bà Ng. Tuy nhiên đến ngày 21/6/2024, sau nhiều lần đến nhà đòi nợ, ông Dũng mới trả cho bà 1.500.000đồng tiền lãi. Hiện nay vợ chồng ông Dũng bà Sao còn nợ bà 28.500.000đồng cả gốc và lãi.

Do ông D, bà S nhiều lần hứa hẹn nhưng không trả được nợ, vì vậy bà Nguyệt đề nghị Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên giải quyết buộc vợ chồng ông Dũng, bà Sao phải trả nợ cho bà 20.000.000đồng nợ gốc và 8.500.000đồng nợ lãi tính đến ngày 30/11/2022 (âm lịch), ngoài ra còn buộc vợ chồng ông Dũng bà Sao phải trả cho bà số tiền lãi tính từ ngày 01/12/2022 (âm lịch) cho tới nay (tháng 11/2024 âm lịch) theo mức lãi suất thỏa thuận 12%/năm là 4.600.000đồng. Tổng cộng là 33.100.000đồng (Ba mươi ba triệu một trăm nghìn đồng).

Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai ngày 30/11/2024 bị đơn bà Nguyễn Thị Sao trình bày:

Vợ chồng bà và bà Nguyễn Thị Ng có mối quan hệ quen biết, khoảng tháng 9/2018 (Âm lịch) do có dự định thuê nhà bán hàng quà cho học sinh nên vợ chồng bà có vay của bà Hoàng Thị Hồng Nguyệt số tiền 20.000.000đồng. Hai bên làm giấy vay tiền có đủ chữ ký của vợ chồng bà và bà Nguyệt, thỏa thuận lãi suất 12%/năm (200.000đồng/tháng), thời hạn vay 03 tháng đến tháng 12/2018 (âm lịch) thanh toán cả gốc và lãi. Vợ chồng bà đã nhận đủ số tiền 20.000.000đồng từ bà Nguyệt.

Sau khi vay, do dịch bệnh nên vợ chồng bà không trả được nợ nên đến ngày 30/11/2022 (âm lịch) hai bên chốt nợ với nhau, theo đó vợ chồng bà phải thanh toán trả bà Nguyệt tổng số tiền 30.000.000đồng (trong đó gồm 20.000.000đồng nợ gốc và 10.000.000đồng nợ lãi) tính đến ngày 30/11/2022 (âm lịch). Mặc dù đã chốt nợ nhưng do khó khăn kinh tế, nên vợ chồng bà vẫn không trả được nợ. Đến ngày 30/5/2024, bà Sao có ký xác nhận hứa trả bà Nguyệt 4.000.000đồng vào ngày 15 hàng tháng cho đến khi thanh toán xong hết khoản nợ (30.000.000đồng), bà Nguyệt có ủy quyền cho em trai là Nguyễn Văn Hiệp đứng ra thu nợ từ lương của bà Sao nhưng đến ngày 21/6/2024 vợ chồng bà mới chỉ trả cho bà Nguyệt được 1.500.000đồng tiền lãi, còn nợ 28.500.000đồng cho tới nay.

Nay bà Nguyệt yêu cầu vợ chồng bà thanh toán trả bà Nguyệt tổng số tiền 32.100.000đồng (trong đó gồm 20.000.000đồng nợ gốc và 8.500.000đồng nợ lãi tính đến ngày 30/11/2022 (âm lịch), và 3.600.000đồng tiền lãi tính từ ngày 01/12/2022 (âm lịch) cho tới ngày 30/10/2024 theo mức lãi suất thỏa thuận 12%/năm) thì vợ chồng bà đồng ý thanh toán cho bà Nguyệt 28.500.000đồng tiền gốc và lãi tính đến ngày 30/11/2022 (âm lịch) còn số tiền lãi sau ngày 30/11/2022 (âm lịch) đến nay thì xin bà Nguyệt không phải trả.

Bà Sao đề nghị bà Nguyệt cho vợ chồng bà trả nợ dần từ ngày 30/10/2024 đến Tết âm lịch 2025 trả bà Nguyệt 5.000.000đồng, số còn lại xin bà Nguyệt cho trả 2.000.000đồng mỗi tháng cho đến khi thanh toán hết khoản nợ. Trường hợp bà Nguyệt không đồng ý đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai ngày 08/11/2024 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Hiệp trình bày:

Ông là em chồng của bà Hoàng Thị Hồng Ng, khoảng cuối tháng 5 đầu tháng 6, bà Nguyệt có nói chuyện với ông là vợ chồng bà Nguyễn Thị S có nợ bà Ng một số tiền, ông Hiệp không rõ bao nhiêu. Do bà Sao và ông cùng làm thuê tại lò gạch ở thôn Duyên Trang, xã Hồng Thái nên bà Nguyệt ủy quyền cho ông khi nào nhận lương thì qua chỗ bà Sao lấy tiền nợ hộ bà Nguyệt. Bà Nguyệt và bà Sao thỏa thuận bà Sao nhận lương được bao nhiêu thì trích một nửa ra để trả nợ cho bà Nguyệt cho đến khi trả hết nợ thì thôi. Bà Nguyệt có ghi nội dung ủy quyền và các bên cùng ký tên vào tờ giấy vay tiền của bà Nguyệt.

Tuy nhiên, sau khi các bên thỏa thuận và ký giấy tờ xong, ông có qua chỗ bà Sao hai lần vào đợt nhận lương của hai tháng tiếp theo để nhận tiền hộ bà Nguyệt nhưng bà Sao nói không có tiền để đưa nên chưa nhận được một đồng nào từ bà Sao, sau đó ông cũng không qua hỏi nữa.

Ông không liên quan đến việc vay mượn giữa bà Ng và vợ chồng bà Sao, sau khi nhận ủy quyền đến nay, ông chưa nhận được một đồng nào từ bà Sao.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng đầy đủ theo quy định của pháp luật, tuy nhiên ông Vũ Hoàng D không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án. Tại các buổi mở phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải chỉ có bà Sao lên tòa làm việc một buổi, sau đó không lên tòa làm việc, do đó Tòa án không lấy được lời khai của ông Vũ Hoàng Dũng và không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên toà:

Nguyên đơn Hoàng Thị Hồng Ng giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc ông Dũng, bà Sao phải thanh toán trả cả gốc và lãi tổng là 33.100.000đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên phát biểu quan điểm:

Toà án đã thụ lý, giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* là đúng thẩm quyền, đúng nội dung tranh chấp. Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo. Bị đơn chưa thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, không có mặt theo triệu tập hợp lệ của Tòa án.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Viện kiểm sát xác định việc vay tiền giữa vợ chồng ông Dũng, bà Sao và bà Nguyệt được ký kết bằng Giấy vay tiền ngày 19/8/2018 (âm lịch), có đủ chữ ký của các bên. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Sao thừa nhận toàn bộ khoản vay và đồng ý thanh toán toàn bộ nợ gốc 20.000.000đồng và nợ lãi 8.500.000đồng tính đến ngày 30/11/2022 (âm lịch) và xin được trả nợ dần. Xét thỏa thuận của các bên về lãi suất 1%/tháng (tương đương 12%/năm), mức lãi suất này phù hợp quy định của pháp luật. Do đó có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị Hồng Nguyệt về việc buộc vợ chồng ông Vũ Hoàng Dũng và bà Nguyễn Thị Sao có nghĩa vụ trả nợ số tiền 33.100.000đ *(ba mươi ba triệu ba trăm nghìn đồng)*. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quyền khởi kiện và thời hiệu khởi kiện: Ngày 18/9/2018 (Âm lịch) vợ chồng ông Vũ Hoàng D và bà Nguyễn Thị S vay tiền bà Hoàng Thị Hồng Ng, chứng cứ là giấy vay tiền, thời hạn vay là 03 tháng. Quá thời hạn trả nợ, vợ chồng ông Dũng, bà Sao không trả cho bà Nguyệt theo thỏa thuận mà khất lần cho đến nay, do đó bà Ng được quyền khởi kiện. Quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp hợp đồng dân sự, các bên thoả thuận việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán lần gần đây nhất là ngày 30/5/2024 do đó tranh chấp còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 429 Bộ luật dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Bà Ng khởi kiện yêu cầu vợ chồng bà S, ông D trả nợ số tiền đã vay theo giấy vay tiền do hai bên ký kết. Do vậy quan hệ pháp luật tranh chấp xác định là: *Tranh chấp về hợp đồng dân sự (hợp đồng vay tài sản)* theo quy định tại khoản 3, Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: bị đơn hiện đang cư trú tại xã Hồng Thái, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội. Vì vậy, thẩm quyền giải quyết vụ án là Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên theo quy định tại các điều 35 và 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Bị đơn ông Vũ Hoàng D và bà Nguyễn Thị ắng mặt 02 lần không có lý do, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Hiệp có đơn đề nghị vắng mặt. Do đó, HĐXX căn cứ các điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, HĐXX nhận định:

Quá trình giải quyết tranh chấp, các bên đều thừa nhận do có quan hệ quen biết nên ngày 18/9/2018 (Âm lịch) bà Hoàng Thị Hồng Nguyệt đã cho vợ chồng ông Vũ Hoàng Dũng và bà Nguyễn Thị Sao vay tiền với số tiền là 20.000.000đồng. Việc vay nợ được thể hiện tại

giấy vay tiền ngày 18/9/2018 Âm lịch (tức ngày 26/10/2018 Dương lịch) trong đó các bên đều ký xác nhận về số tiền đã vay, thoả thuận lãi suất và thời hạn trả nợ. Xét thấy, giao dịch dân sự vay tài sản (vay tiền) nêu trên được các bên xác lập trên cơ sở tự nguyện, hình thức và nội dung của giao dịch không trái quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nên hoàn toàn hợp pháp, được pháp luật bảo vệ khi xảy ra tranh chấp. Căn cứ quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đối với những nội dụng đã được các bên thừa nhận nêu trên bao gồm thời điểm vay, số tiền vay thoả thuận lãi suất, thời hạn trả nợ là những tình tiết mà pháp luật không phải chứng minh.

Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc bị đơn phải thanh toán trả toàn bộ khoản nợ đã vay với số tiền tổng cộng là 33.100.000đồng (trong đó bao gồm 20.000.000đồng nợ gốc và 13.100.000đồng nợ lãi), Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu này của bà Nguyệt đã được bà Nguyễn Thị Sao thừa nhận và đồng ý trả 20.000.000đồng nợ gốc và 8.500.000đồng nợ lãi theo phương án trả nợ dần, số nợ lãi còn lại tính từ ngày 01/12/2022 Âm lịch (tức ngày 23/12/2022 Dương lịch) vợ chồng ông Dũng bà Sao xin được miễn do kinh tế khó khăn. Bà Nguyệt không đồng ý theo phương án trả nợ dần, bị đơn ông Vũ Hoàng Dũng không lên toà làm việc nên hoà giải không thành.

Xét thỏa thuận của các bên về việc trả lãi tại Giấy vay tiền ngày 18/9/2024 (âm lịch) với mức lãi suất 1%/tháng (tương đương 12%/năm), Hội đồng xét xử thấy rằng mức lãi suất này phù hợp quy định của pháp luật (Bộ luật Dân sự quy định không vượt quá 20%/năm), do đó có cơ sở để xem xét, chấp nhận. Ngày 30/11/2022 Âm lịch (tức ngày 22/12/2022 Dương lịch), các bên đã chốt nợ gốc và lãi tổng là 30.000.000đồng, kể từ sau đó, đến ngày 21/6/2024 vợ chồng ông Dũng, bà Sao mới thanh toán được cho bà Nguyệt 1.500.000đồng tiền nợ lãi, vì vậy bà Nguyệt tính lãi 1%/tháng kể từ tháng 12/2022 (âm lịch) đến này là 200.000đồng x 23 tháng = 4.600.000đồng là phù hợp thực tế và quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Sau khi thụ lý, Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án, thông báo việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, các giấy triệu tập làm việc hợp lệ cho ông Dũng, bà Sao nhưng chỉ có bà Sao đến làm việc, ông Dũng không đến Tòa án làm việc cũng không có văn bản trình bày ý kiến phản bác hoặc chấp nhận đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tuy nhiên, tại Giấy vay tiền ngày 18/9/2018 (âm lịch) ông Dũng có ký tên, ông Dũng, bà Sao là vợ chồng hiện đang sinh sống cùng nhau tại thôn Duyên Trang, xã Hồng Thái, huyện Phú Xuyên, Hà Nội. Bà Sao cũng thừa nhận cả hai vợ chồng có vay bà Nguyệt số tiền 20.000.000đ như giấy vay tiền thể hiện, việc ông Dũng không đến Toà làm việc là do bận công việc nên đã uỷ quyền miệng cho bà Sao làm việc với toà án để giải quyết việc kiện.

Từ những phân tích trên, có căn cứ khẳng định cả ông Dũng và bà Sao đều là một bên trong hợp đồng vay nợ với bà Nguyệt ngày 18/9/2024 (âm lịch). Vì vậy cần buộc cả ông Vũ Hoàng Dũng và bà Nguyễn Thị Sao phải trả nợ cho bà Hoàng Thị Hồng Nguyệt số tiền vay nợ là 33.100.000đ *(Ba mươi ba triệu một trăm nghìn đồng)* trong đó bao gồm 20.000.000đồng nợ gốc và 13.100.000đồng nợ lãi. Đề nghị của Viện Kiểm sát về việc chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị Hồng Nguyệt phù hợp và đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về án phí:

Yêu cầu khởi kiện của bà Nguyệt được chấp nhận nên bà Nguyệt không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên.

Ông Vũ Hoàng D và bà Nguyễn Thị S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26, các điều 35, 39, 147, 227, 228, 238, 264, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản* của bà Hoàng Thị Hồng Nguyệt.

Buộc ông Vũ Hoàng D và bà Nguyễn Thị S phải thanh toán trả cho bà Hoàng Thị H Nguyệt 33.100.000đ *(Ba mươi ba triệu một trăm nghìn đồng).*

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Ông Vũ Hoàng D và bà Nguyễn Thị S phải chịu 1.655.000đ *(Một triệu sáu trăm năm mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại bà Nguyệt số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 500.000đ *(năm trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00015622 ngày 24/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo bản án, trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận :
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Phú Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Xuyên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phùng Văn Phong